

HỒI TRỐNG CỔ THÀNH

(Trích *Tam quốc diễn nghĩa*)

(2 tiết)

LA QUÁN TRUNG

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được tính cách, phẩm chất của nhân vật Trương Phi và ý nghĩa của vấn đề "trung thành hay phản bội" mà tác giả muốn đặt ra trong đoạn trích.
- Thấy được nghệ thuật khắc hoạ tính cách nhân vật.
- Bước đầu biết cách đọc tiểu thuyết chương hồi.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. *Hồi trống Cổ Thành*, tên đoạn trích là do người biên soạn đặt. Đây chỉ là một đoạn trích ngắn ở giữa hồi 28 vốn có hai câu thơ làm tiêu đề :

Chém Sái Dương anh em hoà giải

Hồi Cổ Thành tôi chúa đoàn viên.

Chữ *hồi* trong câu thơ này vốn chỉ có nghĩa là *về, trở về*. Vì người dịch *Tam quốc* thường để nguyên không dịch nên nhiều người tưởng lầm *hồi* ở đây là *hồi trống* như trong tên đoạn trích.

2. Không phải đến Cổ Thành, Quan Công mới thăm đôn của sự ngờ vực. Khi nghe tin Quan Công ở với Tào Tháo, Lưu Bị đã viết thư khiển trách nặng nề và chua chát : "Bị cùng tước hạ, kết nghĩa vườn đào, thể cùng sống thác, nay sao nửa đường bỏ nhau, cắt đứt ân nghĩa ? Tước hạ nếu muốn lập công danh, toan đường phú quý, Bị xin đem đầu dâng tước hạ để tước hạ lập nên công lớn...". Xem xong Quan Công đã "khóc to" và đau xót viết thư phúc đáp : "Khi trước giữ thành Hạ Bì, trong không có thóc chứa, ngoài không có viện binh, đã toan liều chết, nhưng vì có trọng trách đối với hai chị, không dám quyên sinh để phụ lòng uỷ thác của anh, cho nên còn tạm nương náu ở đây, mong có ngày cùng nhau tụ hội... Em bằng có bụng khác, thân người cùng giết. Mọi gan rạch mặt, bút giấy không nói hết lời... Xin nhủ lòng soi xét" (Hồi 26).

Thấm đờn ngờ vực lâu, khát vọng minh oan càng lớn, càng cấp thiết. Quan Công không chỉ có khát vọng minh oan với Trương Phi mà còn với Lưu Bị và cả hậu thế nữa.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phân mở đầu

GV có thể tham khảo hai phương án sau để giới thiệu bài học :

– Dựa vào mục 1 phần *Tiểu dẫn* trong SGK, tr. 86.

– Trao đổi với HS về *Tam quốc diễn nghĩa* nói chung và đoạn trích hồi 28 *Hồi trống Cổ Thành* nói riêng.

2. Phân tổ chức dạy học

Câu hỏi 1

Hồi trống Cổ Thành là một đoạn trích có cốt truyện khá hoàn chỉnh. Bởi vậy, trong khi kể lại câu chuyện trong đoạn trích, cần có ý thức dựa theo sườn các yếu tố của một kết cấu tự sự hoàn chỉnh.

– Từ đầu đến "... bảo Trương Phi ra đón hai chị" là phần *trình bày* (giới thiệu nhân vật, sự việc, hoàn cảnh).

– Từ "Trương Phi từ khi ..." đến "... cũng phải theo ra thành" là *mở mối* (hoặc *khai đoạn* : sự việc – ở đây là mâu thuẫn giữa Trương Phi và Quan Công – bắt đầu).

– Từ "Quan Công trông thấy Trương Phi ra ..." đến "Không phải quân mã là gì kia ?" là *phát triển* (các biến cố tiếp diễn).

– Sự xuất hiện của Sái Dương đánh dấu *đỉnh điểm* (cao trào).

– Việc Quan Công chém rơi đầu Sái Dương đánh dấu *điểm mở nút* khiến cho mâu thuẫn được giải quyết, đúng như câu thơ ở tiêu đề : *Chém Sái Dương anh em hoà giải*.

– Những tình tiết cuối nhằm làm rõ thêm vấn đề là phần *kết thúc*, tuy nhiên, phần này không dài nên cũng *có thể xem mở nút đồng thời cũng là kết thúc*. Và lại, cũng chỉ đến khi Trương Phi *thụ lỵ Vân Trường*, vấn đề mới được triệt để giải quyết.

Câu hỏi 2

Câu nói của Quan Công làm cho Trương Phi bùng bùng nổi giận : "Hiền đệ có sao như thế, há quên nghĩa vườn đào ru?". Quan Công muốn nhắc lại việc kết nghĩa vườn đào, tưởng để uốn nắn thái độ quá khích của Trương Phi, không ngờ lại như đổ dầu vào lửa, càng làm cho Trương Phi thêm phần nộ. Theo Trương Phi, Quan Công ở với Tào Tháo một thời gian, nhận tước hàm Tào phong cho là đã phản bội ; đã phản bội còn rêu rao "nghĩa vườn đào" lại càng đáng căm thù và phỉ nhổ. Đã phản bội thì phải xử đúng luật như lời thề quy định : "Nếu ai bội nghĩa quên ơn thì trời, người cùng giết".

Câu hỏi 3

– Đặt tên *Hồi trống Cổ Thành* là rất hay vì trước hết nó gọi lên *không khí trận mạc*. Ở đây không chỉ có mâu thuẫn giữa Trương Phi và Quan Công mà còn là mâu thuẫn giữa Quan Công và Sái Dương. Đối với đoạn trích, mâu thuẫn giữa Trương Phi và Quan Công là chủ yếu, song mâu thuẫn thứ yếu (giữa Quan Công và Sái Dương) cũng không kém phần căng thẳng và điều đáng nói hơn là mâu thuẫn thứ yếu đã làm cho mâu thuẫn chủ yếu thêm quyết liệt.

– *Hồi trống* là *điều kiện*, hơn thế, là *quan toà* có quyền phán xét Quan Công trung thành hay phản bội. Điều kiện "ba hồi trống" Trương Phi đặt ra là rất khắc nghiệt : Quan Công không những chém đầu Sái Dương mà còn phải chém được trong thời gian ngắn nhất. Sái Dương, dù là tướng giỏi của Tào Tháo, là tướng *duy nhất* của Tào từng công khai biểu thị thái độ *không phục* Quan Công, lại mang quyết tâm trả thù rất cao cho cháu, vẫn không phải là đối thủ của Quan Công (có thể nhắc lại chuyện Quan Công chém rơi đầu Hoa Hùng mà chén rượu còn nóng, câu chuyện gọi cho ta liên tưởng tới tứ thơ của Hồ Chí Minh trong bài *Thu dạ*). Về phía Quan Công, như đã nói, khát vọng minh oan đã nhân lên gấp bội dũng khí, sức mạnh và tài nghệ. Cho nên, không lấy làm lạ, Quan Công đã thực hiện vượt mức yêu cầu dù rất khắc nghiệt của Trương Phi.

– Bởi vậy, *Hồi trống Cổ Thành*, dù cũng mang đậm nét trận mạc song rất khác tiếng trống trận thông thường. Nó đã trở thành một biểu tượng cho lòng trung nghĩa, cho tinh thần dũng cảm, cho tinh thần công minh chính nghĩa.

Câu hỏi 4

– Ngoài lòng trung nghĩa, tính cách của Quan Công ở trong đoạn trích khác với ở hầu hết các chỗ khác trong *Tam quốc* : khiêm nhường, nhũn nhặn. Trong tình thế "tình ngay lí gian", Quan Công không thể tự cao tự phụ hay chí ít cũng

không thể đồng dạng, đàng hoàng như ở nơi khác được. Quan Công chỉ còn cách nhờ hai chị mình oan, không được, lại tự mình kêu oan mà thôi.

Sự phong phú trong việc thể hiện tính cách nhân vật chính là ở chỗ đó. Nét nổi bật trong tính cách Tào Tháo là đa nghi song trong đoạn trích *Tào Tháo uống rượu luận anh hùng* cũng như ở một số chỗ khác, do những nguyên nhân cụ thể nào đó, lại là nhẹ dạ.

– Tính cách Trương Phi cơ bản là nóng nảy, bộc trực, đơn giản. Song trước vấn đề xác định Quan Công trung thành hay phản bội, Trương Phi lại không đơn giản chút nào. Tôn Càn bênh vực Quan Công không được đã đành mà Cam phu nhân, Mi phu nhân thanh minh hộ cũng vô hiệu. Với Trương Phi, dẫu có "trăm nghe" vốn đã không được xem là "chứng cứ", không thể bằng "một thấy". Trước vấn đề trọng đại, Trương Phi phải hết sức cẩn trọng. "Đầu Sái Dương đã lăn dưới đất", tưởng thế là mọi việc đã rõ và câu chuyện đi nhanh đến kết thúc, song thực tế lại diễn ra không đơn giản. Sau khi nghe một tên lính Tào kể chuyện đầu đuôi nhằm giải thích lí do Sái Dương đến Cổ Thành, Trương Phi còn "hỏi kĩ việc ở Hứa Đô" và chỉ sau khi "tên lính kể hết nóng nôi từ đầu đến cuối, bấy giờ Phi mới tin anh là thực". Đến thế rồi, tác giả vẫn chưa để cho Trương Phi vội biểu lộ rõ thái độ. Từ xa, lại có mấy chục quân kỵ mã kéo tới. "Phi lấy làm hồ nghi", ra xem thì hoá ra quân của Mi Chúc, Mi Phương, người nhà của Mi phu nhân ! (Chi tiết này đoạn trích lược bớt). Có người nhà đến, hai phu nhân lại có dịp "kể lại những việc Quan Công đã trải qua", "Trương Phi nghe hết chuyện, rỏ nước mắt khóc, thụp lạy Vân Trường".

Thô lỗ và tinh tế là hai nét tính cách khác nhau song ở trong đoạn trích này lại thống nhất trong cùng một nhân vật Trương Phi. Trương Phi đã từng dùng mưu mẹo tinh vi để bắt sống Lưu Đại, tướng giỏi của Tào Tháo, để bắt sống Nghiêm Nhan ở đất Ba Thục mà không hề làm hao tổn một binh sĩ ! *Thô trung hữu tế* (trong cái thô có cái tinh tế) là biện chứng của cuộc sống. *Thô lỗ và tinh tế ở đây đều là những biểu hiện của lòng trung thành tuyệt đối của Trương Phi với sự nghiệp chung*. Với Trương Phi, trong tình huống ở Cổ Thành, hạ thủ Quan Công có lẽ còn dễ hơn, đơn giản hơn là kiểm nghiệm lòng trung thành của Quan Công ! *Cái tài của tác giả là đã khéo tạo ra những tình huống để cho cả hai nét có vẻ ngược nhau đó trong tính cách Trương Phi cùng được bộc lộ một cách vừa hợp lí, tự nhiên, vừa sinh động hấp dẫn*.

– Để làm nổi bật những nét tính cách đó, tác giả đã dùng khá nhiều thủ pháp nghệ thuật : *miêu tả hình dáng, thái độ, ngôn ngữ, hành động*. Cho HS phân tích kĩ

một vài đoạn, đặc biệt là đoạn tả phản ứng tức thì của Trương Phi khi nghe tin Quan Công đến Cổ Thành. "Chưa đầy bốn câu, tác giả đã miêu tả một mạch mười động tác của Trương Phi. Những động tác hết sức khẩn trương, dứt khoát, biểu thị một thái độ rõ ràng, kiên quyết"⁽¹⁾. Có thể cho HS phân tích thêm *tác dụng của những nhân vật phụ* (Tôn Can, hai phu nhân, tên lính bị bắt,...) *trong việc làm nổi bật tính cách của Trương Phi*.

Câu hỏi 5

– Có thể coi Cổ Thành là *cửa ải thứ sáu* nhưng đó là *cửa ải tinh thần*, cửa ải khảo nghiệm lòng trung nghĩa. Với tài nghệ của Quan Công, vượt qua năm cửa ải kia còn dễ hơn nhiều. Trong tình thế "tình ngay lí gian" rất khó biện bạch, giải quyết được thông suốt mặc mớ trong tư tưởng, tình cảm của một người như Trương Phi quả thật là cực khó.

– Sự hiểu lầm của Trương Phi đối với Quan Công là có lí do cụ thể và cuối cùng đã được tháo gỡ, song điều đáng quý là *trên nền của sự cố ấy, tác giả đã triển khai một xung đột có tính chất nguyên tắc, có ý nghĩa sâu sắc và phổ biến là tình trạng không thể điều hoà giữa hai phẩm chất, hai đường lối : bất khuất và đầu hàng, trung thành và phản bội*. Đó cũng là lí do giải thích tại sao, khi thực dân Pháp vừa mới đặt ách đô hộ lên đất nước ta, nhà viết tuồng nổi tiếng Đào Tấn đã lấy cảm hứng và chất liệu chính đoạn này để viết nên vở *Hồi Cổ Thành* nổi tiếng.

Câu hỏi 6

Qua những điều lí giải ở năm câu trên, có thể hướng dẫn cho HS chỉ ra một số *biến cố bất ngờ đầy kịch tính*. Vấn đề là phân tích được những biến cố ấy tuy đầy vẻ bất ngờ mà lại là tất yếu, hợp lô gích. Có lẽ bất ngờ nhất là sự xuất hiện đột ngột của Sái Dương. Như trên đã nói, trong các tướng Tào, chỉ có Sái Dương là không phục Quan Công. Khi Tân Kỳ, cháu ngoại của Sái Dương chưa bị Quan Công chém (cuối hồi 26 và đầu hồi 27), tác giả đã hai lần nói đến việc Sái Dương xin đi đuổi bắt Quan Công về nhưng bị Tào Tháo cự tuyệt. Trong cuộc tranh hùng triền miên, con người hiếu thắng và tự phụ ấy tất sẽ tìm cơ hội để độ tài với Quan Công. Biết Quan Công chém Tân Kỳ, tướng Hạ Hầu Đôn của Tào Tháo đã tiên đoán là thế nào Sái Dương cũng tìm cách trả thù. Quan Công *trả ơn* Tào Tháo dù biết đó là người của đối phương. Sái Dương *báo oán* Quan Công dù Tháo mấy lần ngăn cản.

(1) Trần Xuân Đệ, *SGV Văn học 10*, tập hai, NXB Giáo dục, 2000, tr. 79.

Cả hai điều đó xảy đến tất yếu như nhau vì đều là sản phẩm của quan niệm ân oán cá nhân trong xã hội phong kiến. Trước sau, mâu thuẫn giữa Sái Dương và Quan Công phải bùng nổ và sự bùng nổ ấy mang đến hai lần tính tất yếu !

3. Phân củng cố

– Trương Phi là một trong những nhân vật có tính cách rõ nét nhất trong *Tam quốc diễn nghĩa* ; tính cách đó được thể hiện qua hàng loạt sự việc gây ấn tượng đặc biệt sâu sắc đối với độc giả, trong đó, cuộc đụng độ với Quan Công ở Cổ Thành là một tình tiết tiêu biểu.

– Nếu ở hồi 26 và 27, Quan Công, với chiến công qua năm cửa ải chém sáu tướng của Tào Tháo, là nhân vật trung tâm thì trong đoạn trích được học ở hồi 28, Trương Phi lại là nhân vật trung tâm. Đoạn trích ngắn song vẫn gồm đủ các yếu tố của một kết cấu tự sự hoàn chỉnh. Tính cách của Trương Phi đã hiện lên một cách nổi bật suốt cả quá trình, từ phần *trình bày* ("đuổi quan huyện", "chiếm thành") cho đến phần *mở nút* và *kết thúc* (Quan Công chém đầu Sái Dương, Trương Phi thục lạy Vân Trường). Lòng trung thành, tính cương trực của Trương Phi trong đoạn trích đã được thể hiện một cách đa dạng, từ sự nóng nảy rực lửa đến ý thức cảnh giác có phần tinh tế cũng như thái độ hoàng thừa nhận sai lầm. Các nhân vật có tên hoặc không tên ("người địa phương", "tên lính cầm cờ hiệu") đều có tác dụng làm nổi bật tính cách Trương Phi.

– Về được đến Cổ Thành, Quan Công đã phải vượt qua bao thử thách. Kê cản đường trong cuộc hành trình này là *dịch*. Tại Cổ Thành, kê cản đường lại là *ta*, người bạn kết nghĩa vườn đào, trước sau vẫn khư khư một lí lẽ hết sức đơn giản : Có lẽ đâu đại trượng phu lại thờ hai chủ ? Chỉ với chiến tích xuất sắc chém đầu Sái Dương trong nháy mắt, vấn đề trung thành hay phản bội của Quan Công mới được làm sáng tỏ.

– Đoạn trích được đặt tên *Hồi trống Cổ Thành* là rất hợp lí, không chỉ vì nó gọi lên không khí trận mạc mà hơn thế, nó còn là đòi hỏi ngặt nghèo thể hiện rõ nhất tính cách, phẩm chất của Trương Phi ở thời điểm này, đồng thời cũng là điều kiện giải oan cho Quan Công, nói đúng hơn là cơ hội ngàn vàng để cho Quan Công tự minh oan.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

Để HS tự làm. Lưu ý HS vận dụng bài *Tức cảnh* của Hồ Chí Minh (ở phần *Tài liệu tham khảo*).

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

TỨC CẢNH

HỒ CHÍ MINH

Phiên âm : Thụ sao⁽¹⁾ xảo hoạ Trương Phi tượng,
Xích nhật trường minh Quan Vũ tâm ;
Tổ quốc chung niên vô tín tức,
Cố hương mỗi nhật vọng hồi âm.

Dịch thơ : Cành lá khéo in hình Dục Đức,
Vầng hồng sáng mãi dạ Quan Công ;
Năm tròn cố quốc tăm hơi vắng,
Tin tức bên nhà bữa bữa trông.

NAM TRẦN dịch